

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **40** /NQ-CP

Hà Nội, ngày **09** tháng **8** năm **2012**

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công"**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công";

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công";

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Các Thành viên Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Tỷ lệ TTCP,
- Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;

**TM. CHÍNH PHỦ**  
**THỦ TƯỚNG**



**Nguyễn Tấn Dũng**

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ**  
**Thực hiện thông báo kết luận của Bộ Chính trị**  
**về Đề án "Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập,**  
**đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công"**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 40 /NQ-CP*  
*ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ)*

**Phần I**  
**MỤC TIÊU**

Xác định, phân công và tổ chức thực hiện có hiệu quả những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan quản lý nhà nước nhằm triển khai thực hiện Thông báo kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện chủ trương đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công trong thời gian tới với quyết tâm cao hơn, đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ và toàn diện hơn, góp phần thực hiện được mục tiêu đến năm 2020 đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

**Phần II**  
**NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai những nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

**I. NÂNG CAO NHẬN THỨC VỀ ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP VÀ ĐẨY MẠNH XÃ HỘI HÓA MỘT SỐ LOẠI HÌNH DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG:**

1. Các cơ quan chức năng ở các cấp thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục và vận động nhằm quán triệt sâu rộng, tạo sự thống nhất về nhận thức trong toàn xã hội, đặc biệt đối với các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước về các nội dung và tinh thần của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

2. Các cơ quan chức năng ở các cấp tham mưu cho các cấp uỷ đảng cùng cấp trong việc ban hành và triển khai các nghị quyết, chỉ thị về chủ trương, kế hoạch và biện pháp cụ thể nhằm tạo chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức của xã hội về sự cần thiết, tính cấp bách của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng thời khuyến khích thu hút các thành phần kinh tế đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công để hướng tới việc cung cấp tốt hơn dịch vụ cho mọi tầng lớp nhân dân và bảo đảm cho các đối tượng chính sách xã hội và người nghèo được tiếp cận, hưởng thụ các dịch vụ cơ bản thiết yếu với chất lượng cao hơn.

## **II. HOÀN THIỆN THỂ CHẾ BẢO ĐẢM ĐỒNG BỘ CÁC YẾU TỐ THỰC HIỆN ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, ĐẨY MẠNH XÃ HỘI HÓA MỘT SỐ LOẠI HÌNH DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG**

1. Hoàn thiện thể chế về cơ cấu và phương thức đầu tư của Ngân sách nhà nước (NSNN):

a) Nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, tăng cường đầu tư cho xây dựng cơ sở vật chất các hoạt động sự nghiệp công cơ bản và thực hiện cơ cấu lại chi thường xuyên ngân sách nhà nước đối với các hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công theo hướng:

- NSNN bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công ở các vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng miền núi, biên giới và hải đảo.

- Thay đổi cơ bản phương thức hỗ trợ từ NSNN trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, từng bước chuyển từ việc giao dự toán ngân sách cho các đơn vị cung cấp dịch vụ sự nghiệp công lập như hiện nay sang thực hiện phương thức đặt hàng, mua hàng dựa trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng của từng loại hình dịch vụ đơn vị cung cấp mà không phân biệt cơ sở công lập, ngoài công lập nhằm tạo cạnh tranh lành mạnh, tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm cho các đơn vị sự nghiệp công lập và ngoài công lập phát triển bình đẳng.

b) Nhà nước bảo đảm thực hiện các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người có công, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số để được tiếp cận và hưởng thụ các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu với chất lượng ngày càng cao hơn; bảo đảm kinh phí đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý (hiệu trưởng, hiệu phó) ở các cơ sở đào tạo không phân biệt cơ sở công lập, ngoài công lập.

2. Hoàn thiện thể chế về cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Tăng cường phân cấp và thực hiện trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao hơn cho các đơn vị sự nghiệp công lập đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính (từng bước tính đủ giá dịch vụ và giảm trợ cấp ngân sách) có tính đến đặc điểm từng loại hình đơn vị, khả năng, nhu cầu thị trường và trình độ quản lý.

b) Thực hiện minh bạch hóa các hoạt động liên doanh, liên kết của các đơn vị sự nghiệp công lập; khắc phục tình trạng công - tư lẫn lộn; đổi mới cơ chế phân phối theo hướng vừa đảm bảo quyền lợi của người lao động vừa có tích lũy để tái đầu tư tăng cường cơ sở vật chất của đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện đổi mới cơ chế tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hoá cao, tự đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động (các trường đại học, bệnh viện và một số cơ sở dạy nghề từ sau năm 2015...) theo hướng: Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đồng bộ cả về tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính, tài sản khi cung cấp dịch vụ gắn với nhu cầu của xã hội; được quyết định thu giá dịch vụ trên cơ sở khung giá tính đủ các chi phí hợp lý, đúng pháp luật do cấp có thẩm quyền ban hành; được Nhà nước giao vốn, xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp; được quyền quyết định việc huy động vốn, sử dụng vốn, tài sản gắn với nhiệm vụ được giao theo quy định để mở rộng việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, tự quyết định số người làm việc và trả lương trên cơ sở thang bảng lương của Nhà nước và hiệu quả, chất lượng công việc.

d) Đối với các đơn vị sự nghiệp cung cấp những dịch vụ thông thường (nhất là các đơn vị sự nghiệp kinh tế): Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện cơ chế nhằm tạo điều kiện để chuyển sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp và sau đó cổ phần hóa theo quy định.

đ) Thực hiện thí điểm góp vốn cổ phần để thành lập mới đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập, các đơn vị thuộc các tập đoàn, tổng công ty nhà nước khi tiến hành cổ phần hóa nhưng không thực hiện cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập độc lập hiện có.

3. Hoàn thiện thể chế về cơ chế tự chủ về thực hiện nhiệm vụ và tổ chức bộ máy đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Tiếp tục đẩy mạnh phân công, phân cấp, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và số người làm việc cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Quy định rõ ràng thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý và điều hành đơn vị sự nghiệp; quy định và thực hiện cơ chế giám sát, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trong việc thực hiện thẩm quyền.

b) Đổi mới cơ chế quản lý đội ngũ viên chức phải bảo đảm tính kế thừa và phát triển, thích ứng với việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập, phù hợp với các quy luật của nền kinh tế thị trường, bảo đảm tính cạnh tranh với khu vực ngoài công lập, thu hút người có tài năng, có trình độ cao tham gia vào đội ngũ viên chức để nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong các lĩnh vực.

4. Hoàn thiện thể chế về cơ chế đặt hàng, mua hàng, giao nhiệm vụ cung ứng dịch vụ sự nghiệp công:

a) Xây dựng và ban hành hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn của từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công để làm căn cứ đặt hàng, giao nhiệm vụ.

b) Đổi mới cơ chế tính giá đặt hàng sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công; Nhà nước quy định giá hoặc khung giá sản phẩm, dịch vụ đối với các loại dịch vụ cơ bản, có vai trò thiết yếu đối với xã hội; từng bước tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý trong giá dịch vụ sự nghiệp, phù hợp với thị trường và khả năng của Ngân sách nhà nước; thực hiện có lộ trình việc xóa bỏ bao cấp qua giá, phí dịch vụ nhằm tăng tính cạnh tranh và đảm bảo lợi ích của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

5. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh việc thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công:

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong việc xã hội hóa nhất là các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng nhằm khuyến khích, huy động các thành phần kinh tế trong và ngoài nước tích cực tham gia đầu tư phát triển dịch vụ sự nghiệp công.

6. Tăng cường hoàn thiện các công cụ quản lý và vai trò kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công nhằm hướng tới việc cung cấp tốt hơn dịch vụ cho mọi tầng lớp nhân dân, phát huy các yếu tố tích cực, hạn chế các mặt trái của cơ chế thị trường. Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công phải gắn liền với cải cách thủ tục hành chính; Hiện đại hóa, tin học hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

### **Phần III**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ Tài chính chủ trì trình Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Ban Chỉ đạo Nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.

2. Trên cơ sở những nhiệm vụ, nội dung công việc chủ yếu trong Chương trình hành động này và Phụ lục kèm theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo xây dựng Chương trình hành động của Bộ, ngành, địa phương mình, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 10 năm 2012; trên cơ sở đó, cụ thể hoá thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm.

3. Trên cơ sở các cơ chế, chính sách dự kiến tổ chức thực hiện, giao:

a) Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan liên quan theo nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung chương trình hành động của Chính phủ; xây dựng, ban hành và thực hiện các cơ chế chính sách thích hợp để từng bước xây dựng giá dịch vụ công thực hiện theo cơ chế thị trường gắn với chính sách hỗ trợ hợp lý đối với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn và đồng bào dân tộc thiểu số; đổi mới cơ chế tài chính đối với các lĩnh vực sự nghiệp công theo hướng tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị gắn với cơ chế đặt hàng giao nhiệm vụ cụ thể.

b) Trong năm 2012 - 2013, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, các Bộ, cơ quan liên quan tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức đánh giá mô hình hoạt động của các đơn vị sự nghiệp đã tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên trong thời gian qua, trên cơ sở đó xây dựng đề án thực hiện thí điểm tự chủ kinh phí hoạt động, đề xuất các chính sách khuyến khích, tạo điều kiện cho đơn vị thực hiện tốt cơ chế tự chủ.

- Lựa chọn danh sách các đơn vị trực thuộc có thể tham gia thí điểm thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính như sau:

+ Thí điểm thực hiện đặt hàng cung ứng dịch vụ đối với các loại hình dịch vụ ít có khả năng xã hội hóa nhưng Nhà nước có nhu cầu sử dụng và xã hội chưa có khả năng đáp ứng.

+ Thí điểm thực hiện giao quyền tự chủ hoạt động kết hợp với tự chủ tài chính cao trên cơ sở thí điểm thực hiện điều chỉnh cơ chế thu chi tài chính để bù đắp đủ chi phí hoạt động thường xuyên (từng bước tính đủ giá dịch vụ và giảm trợ cấp ngân sách), đa dạng hóa các nguồn thu.

c) Tổng kết kết quả thí điểm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ để hoàn thiện cơ chế, chính sách và triển khai rộng trong năm 2014 - 2015.

4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình thực hiện; đồng thời gửi báo cáo Bộ Tài chính để theo dõi, tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình hành động này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Chương trình, các Bộ, ngành, địa phương chủ động phối hợp với Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Bộ trưởng Bộ Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ báo cáo, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm Chương trình được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng



**Phụ lục**  
**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ THỰC HIỆN THÔNG BÁO KẾT LUẬN CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**  
**VỀ ĐỀ AN "ĐỔI MỚI CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP, ĐẨY MẠNH XÃ HỘI HÓA**  
**MỘT SỐ LOẠI HÌNH DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG"**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ)

| TT | Nội dung công việc   | Sản phẩm hoàn thành   | Cơ quan chủ trì              | Cơ quan phối hợp   | Thời hạn hoàn thành |
|----|--|---|------------------------------|--|---------------------|
| I  | <b>Nâng cao nhận thức về sự cần thiết của việc đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập</b>  |   |                              |  |                     |
|    | - Quán triệt nội dung và tinh thần của Kết luận số 37-TB/TW của Bộ Chính trị về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công.<br>- Quán triệt các nội dung đổi mới cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập | Chuyên san, chuyên đề về các nội dung đổi mới của từng lĩnh vực sự nghiệp trên các phương tiện truyền thông | Bộ Thông tin và Truyền thông | Các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị sự nghiệp công lập | Quý IV/2012         |
| II | <b>Hoàn thiện chính sách về tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các đơn vị sự nghiệp công lập</b>   |   |                              |  |                     |
| 1  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (sửa đổi Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ)                  | Nghị định của Chính phủ   | Bộ Tài chính<br>Bộ Nội vụ    | Các Bộ, ngành có liên quan                                 | Quý II/2013         |

| TT | Nội dung công việc   | Sản phẩm hoàn thành     | Cơ quan chủ trì                   | Cơ quan phối hợp        | Thời hạn hoàn thành |
|----|--|-------------------------|-----------------------------------|-------------------------|---------------------|
| 2  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập   | Nghị định của Chính phủ | Bộ Y tế                           | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý IV/2012         |
| 3  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục đào tạo                  | Nghị định của Chính phủ | Bộ Giáo dục và Đào tạo            | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý III/2013        |
| 4  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực dạy nghề                          | Nghị định của Chính phủ | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý III/2013        |
| 5  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch      | Nghị định của Chính phủ | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch    | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý III/2013        |
| 6  | Xây dựng và trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực khoa học và công nghệ     | Nghị định của Chính phủ | Bộ Khoa học và Công nghệ          | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý III/2013        |
| 7  | Xây dựng và trình Chính phủ ban hành cơ chế hoạt động và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số người làm việc và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin truyền thông và báo chí | Nghị định của Chính phủ | Bộ Thông tin và Truyền thông      | Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ | Quý III/2013        |

| TT         | Nội dung công việc  | Sản phẩm hoàn thành                   | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp                             | Thời hạn hoàn thành |
|------------|---|---------------------------------------|-----------------|--|---------------------|
| 8          | Xây dựng và trình Chính phủ Đề án thực hiện thí điểm góp vốn cổ phần để thành lập mới đối với một số đơn vị sự nghiệp công lập, các đơn vị thuộc các tập đoàn, tổng công ty nhà nước khi tiến hành cổ phần hóa  | Đề án                                 | Bộ Tài chính    | Các Bộ, ngành, tập đoàn kinh tế có liên quan | Quý II/2013         |
| 9          | Ban hành tiêu chí xác định đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện được nhà nước xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp   | Đề án                                 | Bộ Tài chính    | Các Bộ, ngành có liên quan                   | Quý II/2013         |
| <b>III</b> | <b>Đổi mới phương thức hỗ trợ từ NSNN trong cung cấp dịch vụ sự nghiệp công</b>   |                                       |                 |  |                     |
| 1          | Đánh giá tình hình triển khai thực hiện chính sách đầu thầu, đặt hàng giao nhiệm vụ cung cấp một số dịch vụ sự nghiệp công do ngân sách nhà nước theo quy định tại Quyết định 39/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở đó đề xuất nội dung cần sửa đổi, bổ sung (nếu có)  | Báo cáo                               | Bộ Tài chính    | Các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương | Quý IV/2012         |
| 2          | Xây dựng cơ chế phân bổ ngân sách đối với các đơn vị sự nghiệp y tế chuyên ngành đặc thù (như: Trung tâm an toàn vệ sinh thực phẩm, trung tâm dân số - kế hoạch hóa gia đình tuyến huyện, trung tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản; trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe; các đơn vị làm nhiệm vụ giám định pháp y, pháp y tâm thần, y khoa; các đơn vị làm nhiệm vụ kiểm nghiệm, kiểm dịch y tế quốc tế; Trung tâm phòng, chống bệnh xã hội, các trung tâm khác thuộc hệ thống y tế) cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với các đơn vị làm nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh và nuôi dưỡng người bệnh phong, tâm thần. | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Y tế         | Bộ Tài chính                                 | Quý II/2013         |

| TT | Nội dung công việc   | Sản phẩm hoàn thành                   | Cơ quan chủ trì  | Cơ quan phối hợp                           | Thời hạn hoàn thành |
|----|--|---------------------------------------|--|--|---------------------|
| 3  | Xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ đối với các trường cung ứng một số ngành nghề khó tuyển sinh, Nhà nước có nhu cầu cao, chủ yếu phục vụ cho khu vực Nhà nước gắn với số lượng và chất lượng cung cấp dịch vụ  | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Giáo dục và Đào tạo và 2 Đại học Quốc gia   | Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan | Quý I/2013          |
| 4  | Hoàn thiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ tổ chức đào tạo đối với các cơ sở dạy nghề cung ứng một số ngành nghề trọng điểm, nghề đáp ứng nhu cầu cho các ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước; nghề nặng nhọc, độc hại, khó tuyển sinh mà nhu cầu sản xuất đang cần tuyển dụng; nghề mà thị trường lao động thiếu nhưng do chi phí đào tạo cao nên các trường dạy nghề không muốn đào tạo. Ưu tiên đối tượng là người có công với cách mạng, dân tộc thiểu số, người khuyết tật, hộ nghèo; người bị thu hồi đất canh tác. | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội  | Bộ Tài chính và các Bộ, ngành có liên quan | Quý II/2013         |
| 5  | Xây dựng cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp đối với các sản phẩm, dịch vụ văn hóa do Nhà nước yêu cầu   | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch   | Bộ Tài chính                               | Quý II/2013         |
| 6  | Hoàn thiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác   | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;<br>Bộ Tài nguyên và Môi trường;<br>Bộ Giao thông vận tải;... | Bộ Tài chính                               | Quý II/2013         |
| 7  | Xây dựng cơ chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ xuất bản  | Đề án/<br>Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Thông tin và Truyền thông   | Bộ Tài chính                               | Quý II/2013         |

| TT        | Nội dung công việc  | Sản phẩm hoàn thành        | Cơ quan chủ trì                          | Cơ quan phối hợp                                  | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|---|----------------------------|--|---|---------------------|
| <b>IV</b> | <b>Xây dựng, hoàn thiện và ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật của ngành, lĩnh vực:</b>   |                            |  |   |                     |
| 1         | Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục đại học (trong đó phân loại theo từng nhóm ngành đào tạo) | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Bộ Giáo dục và Đào tạo                   | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| 2         | Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực dạy nghề  | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội        | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| 3         | Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực y tế  | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Bộ Y tế                                  | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| 4         | Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực văn hóa, thể thao   | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch           | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| 5         | Ban hành quy định về khung định mức kinh tế kỹ thuật và phân bổ dự toán kinh phí hoạt động thường xuyên trong nhiệm vụ của tổ chức khoa học công nghệ công lập                                    | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Bộ Khoa học và Công nghệ                 | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| 6         | Ban hành hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác   | Đề án/Báo cáo Thủ tướng CP | Các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan | Bộ Tài chính                                      | Quý III/2013        |
| <b>V</b>  | <b>Hoàn thiện chính sách về giá cung ứng dịch vụ công</b>   |                            |  |   |                     |
| 1         | Xây dựng Đề án đổi mới cơ chế tính giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đại học, cao đẳng và dạy nghề  | Nghị định của Chính phủ    | Bộ Giáo dục và Đào tạo                   | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Bộ Tài chính | Quý II/2013         |
| 2         | Xây dựng Đề án đổi mới cơ chế tính giá dịch vụ trong lĩnh vực văn hóa, thể dục thể thao   | Nghị định của Chính phủ    | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch           | Bộ Tài chính                                      | Quý II/2013         |

| TT        | Nội dung công việc   | Sản phẩm hoàn thành         | Cơ quan chủ trì                          | Cơ quan phối hợp  | Thời hạn hoàn thành |
|-----------|--|-----------------------------|--|---|---------------------|
| 3         | Xây dựng Đề án đổi mới cơ chế tính giá dịch vụ trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác  | Nghị định của Chính phủ     | Các Bộ Quản lý chuyên ngành có liên quan | Bộ Tài chính  | Quý II/2013         |
| 4         | Xây dựng Đề án đổi mới và phát triển dạy nghề  | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội      | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các Bộ, địa phương                     | Quý II/2013         |
| <b>VI</b> | <b>Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các đơn vị cung ứng dịch vụ công</b>   |                             |  |   |                     |
| 1         | Xây dựng quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng giai đoạn 2011 - 2020  | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Giáo dục và Đào tạo                   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng,... và các địa phương        | Quý IV/2012         |
| 2         | Xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ sở dạy nghề giai đoạn 2011 - 2020  | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội      | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng,... và các địa phương        | Quý IV/2012         |
| 3         | Xây dựng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống y tế Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030   | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Y tế                                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng,... và các địa phương        | Quý IV/2012         |
| 4         | Xây dựng quy hoạch mạng lưới sân vận động, rạp chiếu phim, các thiết chế văn hóa, khu văn hóa vui chơi giải trí phục vụ cộng đồng giai đoạn 2011 - 2020. | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng,... và các địa phương        | Quý II/2013         |
| 5         | Xây dựng quy hoạch mạng lưới các cơ sở nghiên cứu khoa học cơ bản, chiến lược phục vụ quản lý Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.                            | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Khoa học và Công nghệ                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Các Viện nghiên cứu... và các địa phương | Quý II/2013         |
| 6         | Xây dựng quy hoạch về báo chí, phát thanh truyền hình giai đoạn 2011 - 2020.   | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Thông tin và Truyền thông             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Đài THVN, Đài TNVN và Thông tấn xã VN.   | Quý II/2013         |

| TT          | Nội dung công việc   | Sản phẩm hoàn thành         | Cơ quan chủ trì                          | Cơ quan phối hợp   | Thời hạn hoàn thành |
|-------------|--|-----------------------------|--|--|---------------------|
| <b>VII</b>  | <b>Hoàn thiện chính sách về khuyến khích XHH</b>   |                             |  |  |                     |
| 1           | Sửa đổi, bổ sung Quyết định 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục loại hình tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở xã hội hóa   | Quyết định của Thủ tướng CP | Bộ Tài chính                             | Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH, Bộ Y tế, Bộ VH&TT&DL, Bộ TN&MT.                  | Quý IV/2012         |
| 2           | Sửa đổi, bổ sung Nghị định 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao và môi trường | Nghị định của Chính phủ     | Bộ Tài chính                             | Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH, Bộ Y tế, Bộ VH&TT&DL, Bộ TN&MT và các địa phương | Quý IV/2013         |
| <b>VIII</b> | <b>Hoàn thiện cơ chế quản lý Nhà nước</b>  |                             |  |  |                     |
| 1           | Hoàn thiện và ban hành cơ chế về kiểm định chất lượng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo  | Đề án                       | Bộ Giáo dục và Đào tạo                   |  | Quý II/2013         |
| 2           | Hoàn thiện và ban hành cơ chế về kiểm định chất lượng trong lĩnh vực dạy nghề  | Đề án                       | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội        |  | Quý II/2013         |
| 3           | Hoàn thiện và ban hành cơ chế kiểm định chất lượng trong lĩnh vực y tế   | Đề án                       | Bộ Y tế                                  |  | Quý II/2013         |
| 4           | Hoàn thiện và ban hành cơ chế đánh giá đối với sản phẩm khoa học công nghệ   | Đề án                       | Bộ Khoa học và Công nghệ                 |  | Quý II/2013         |
| 5           | Hoàn thiện và ban hành cơ chế kiểm định chất lượng trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác  | Các Đề án                   | Các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan |  | Quý II/2013         |
| <b>IX</b>   | <b>Hoàn thiện về cơ chế giám sát, đánh giá chất lượng</b>  |                             |  |  |                     |
| 1           | Xây dựng Đề án đánh giá và công nhận chất lượng các trường đại học, cao đẳng   | Đề án                       | Bộ Giáo dục và Đào tạo                   |  | Quý III/2013        |
| 2           | Xây dựng Đề án đánh giá và công nhận chất lượng các cơ sở dạy nghề   | Đề án                       | Bộ Lao động Thương binh và Xã hội        |  | Quý III/2013        |

| TT | Nội dung công việc  | Sản phẩm hoàn thành | Cơ quan chủ trì                          | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành |
|----|---|---------------------|--|------------------|---------------------|
| 3  | Xây dựng Đề án đánh giá và công nhận chất lượng bệnh viện   | Đề án               | Bộ Y tế                                  |                  | Quý III/2013        |
| 4  | Xây dựng Đề án đánh giá và công nhận chất lượng các cơ sở cung ứng dịch vụ công khác có tác động sâu rộng đến đời sống xã hội | Đề án               | Các Bộ quản lý chuyên ngành có liên quan |                  | Quý III/2013        |